

**PHỤ LỤC SỐ 04****BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN**

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06 tháng 10 năm 2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)*

**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN  
NGÂN HÀNG TMCP BẢN VIỆT****Năm báo cáo: 2020****I. Thông tin chung****1. Thông tin khái quát**

- Tên giao dịch: Ngân hàng TMCP Bản Việt
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 059036 ngày 16 tháng 10 năm 1992
- Vốn điều lệ: 3.171.000.000.000 VNĐ (Bằng chữ: Ba ngàn một trăm bảy mươi một tỷ đồng)
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 3.890.353.000.000 (Bằng chữ: Ba ngàn tám trăm chín mươi tỷ ba trăm năm mươi ba triệu đồng)
- Địa chỉ: Tòa nhà HM Town, số 412 Nguyễn Thị Minh Khai, Phường 5, Quận 3, Tp. Hồ Chí Minh
- Số điện thoại: (+84.8) 62 679 679
- Số fax: (+84.8) 62 638 638
- Website: [www.vietcapitalbank.com.vn](http://www.vietcapitalbank.com.vn)
- Mã cổ phiếu (nếu có): BVB

*Quá trình hình thành và phát triển* (ngày thành lập, thời điểm niêm yết, thời gian các mốc sự kiện quan trọng kể từ khi thành lập đến nay).

- Giai đoạn 1992 – 2005: Thành lập với tên gọi Ngân hàng TMCP Gia Định. Vốn điều lệ 80 tỷ đồng. Mạng lưới hoạt động tập trung tại Tp.HCM với 01 Trụ sở chính, 02 Chi nhánh và 02 Phòng giao dịch
- Giai đoạn 2006 – 2010: Phát triển có định hướng và duy trì tăng trưởng ổn định đồng thời phát huy các thế mạnh hiện có. Vốn điều lệ: 2.000 tỷ đồng. Ký kết thỏa thuận đầu tư và hợp tác chiến lược với Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam (Vietcombank) năm 2007. Mạng lưới hoạt động đã được mở rộng khắp cả nước với 28 điểm giao dịch gồm: 01 Trụ sở chính, 07 Chi nhánh và 20 Phòng giao dịch. Xếp hạng 19/29 Ngân hàng TMCP trên cả nước về độ sẵn sàng cho phát triển và ứng dụng công nghệ thông tin do Hội Tin học Việt Nam bầu chọn. “Cúp vàng thương hiệu và nhãn hiệu” lần 2 năm 2007 do Hiệp hội Doanh nghiệp nhỏ và vừa Việt Nam, liên minh các HTX Việt Nam, Hội Khoa học Đông Nam Á phối hợp với mặt trận tổ quốc Việt Nam trao tặng. Giấy khen của Hiệp hội Ngân hàng Việt Nam. Chứng nhận danh hiệu doanh

Trang 1/14

ngành Việt Nam uy tín, chất lượng 2007 do Viện quản lý tri thức và công nghệ, Trung tâm nghiên cứu Châu Á Thái Bình dương, tòa soạn thông tin QCA

- Giai đoạn 2011 – 2015: Hoàn thành các bước phát triển cơ bản, nâng cao năng lực cạnh tranh và đánh dấu bước chuyển mình mạnh mẽ bằng việc đổi tên gọi thành Ngân hàng TMCP Bản Việt (Viet Capital Bank). Vốn điều lệ: 3.000 tỷ đồng. Triển khai Dự án ngân hàng lõi (Corebanking). Ra mắt dịch vụ ngân hàng điện tử (Internet Banking). Ra mắt ứng dụng ngân hàng di động (Mobile Banking). Ký kết hợp tác phát triển giải pháp Phòng chống rửa tiền cùng Công ty Cổ phần Komtek và FircoSoft. Mạng lưới hoạt động tiếp tục phát triển mạnh với 39 điểm giao dịch gồm: 01 Trụ sở chính, 17 Chi nhánh. 20 phòng giao dịch và 01 Quỹ tiết kiệm. Top 500 Doanh nghiệp lớn nhất Việt Nam và Top 200 Doanh nghiệp tư nhân lớn nhất Việt Nam do Công ty Cổ phần Báo cáo Đánh giá Việt Nam (Vietnam Report) phối hợp cùng Báo VietNamNet
- Giai đoạn 2016 - 2018: Triển khai chiến lược hoạt động giai đoạn 2016 – 2020, trở thành Ngân hàng bán lẻ đa năng, hiện đại hướng đến khách hàng Cá nhân và khách hàng Doanh nghiệp vừa và nhỏ. Vốn điều lệ: 3.000 tỷ đồng. Hợp tác với tổ chức thẻ tín dụng quốc tế Visa, ra mắt thẻ Visa Bản Việt công nghệ 3D. Hợp tác cùng KPMG thực hiện hệ thống Phê duyệt và Khởi tạo tín dụng (LOS). Là một trong 10 ngân hàng đầu tiên đạt chứng chỉ quốc tế về bảo mật thẻ PCI- DSS (Payment Card Industry Data Security Standard). Xây dựng mới Ngân hàng số: Mobile Banking và Internet Banking KHCN và KHDN, Tích hợp Smart OTP, mở tài khoản online. Mở rộng hệ sinh thái với các đối tác Fintech: Zalo Pay, AirPay, GrabPay by Moca, .... Hợp tác bảo hiểm phi nhân thọ cùng Bảo hiểm Bảo Long và bảo hiểm nhân thọ cùng AIA Việt Nam. Phát triển nhanh hệ thống mạng lưới: 70 điểm giao dịch bao gồm 1 Trụ sở chính, 25 chi nhánh, 44 phòng giao dịch (Tính đến cuối năm 2018)
- Giai đoạn 2019 - 2020: Tiến nhanh trên lộ trình số hóa. Vốn điều lệ: 3.171 tỷ đồng. Hợp tác với tổ chức phát hành thẻ quốc tế JCB ra mắt bộ 3 thẻ tín dụng JCB Bản Việt và tiếp tục ra mắt thẻ tín dụng Visa Corporate Bản Việt dành cho khách hàng doanh nghiệp. Tiếp tục mở rộng hợp tác với các đối tác Fintech: Momo, ZaloPay, Moca, QR Pay, AirPay, thu hộ Payoo. Là ngân hàng tiên phong trong việc triển khai mở tài khoản thanh toán bằng thiết bị di động eKYC. Trở thành đối tác chiến lược cung cấp nền tảng cho ngân hàng số Timo Plus. Ngân hàng thứ 12 được triển khai sớm tỷ lệ an toàn vốn Basel II. Chính thức lên sàn chứng khoán UPCoM (mã chứng khoán: BVB) vào tháng 09/2020. Chính thức sạch nợ xấu tại VAMC. Hệ thống mạng lưới: 87 điểm giao dịch bao gồm 1 Trụ sở chính, 30 chi nhánh, 56 phòng giao dịch.
- Các sự kiện khác: Không có

## 2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

- Ngành nghề kinh doanh: Hoạt động chính của ngân hàng là thực hiện các giao dịch ngân hàng bao gồm hoạt động huy động vốn ngắn hạn, trung - dài hạn dưới các hình thức tiền gửi có kỳ hạn, không kỳ hạn, chứng chỉ tiền gửi, phát hành giấy tờ có giá; cho vay ngắn hạn, trung - dài hạn đối với các tổ chức và cá nhân khác nhau trên cơ sở tính chất và khả năng nguồn vốn của Ngân hàng; thực hiện các giao dịch ngoại tệ; chiết khấu thương phiếu,



trái phiếu và giấy tờ có giá khác; cung ứng dịch vụ thanh toán và dịch vụ ngân hàng khác được Ngân hàng nhà nước Việt Nam cho phép.

- Địa bàn kinh doanh: Thành phố Hồ Chí Minh, thành phố Hà Nội, khu vực miền Bắc, miền Trung, Đông Nam Bộ và miền Tây.

**3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý**

- Mô hình quản trị. Ngân hàng Bản Việt áp dụng mô hình quản trị theo nguyên tắc quản lý tập trung – phân cấp điều hành phân định rõ trong cơ cấu tổ chức các luồng: Kinh doanh – Vận hành – Quản lý rủi ro
- Cơ cấu bộ máy quản lý. Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc theo quy định Luật các Tổ chức tín dụng và Điều lệ.
- Các công ty con, công ty liên kết:

Tên công ty	Địa chỉ	Lĩnh vực kinh doanh	Vốn điều lệ thực góp	Tỷ lệ sở hữu
<b>Công ty con</b>				
Công ty TNHH Một thành viên Quản lý nợ và khai thác tài sản – Ngân hàng TMCP Bản Việt	Tòa nhà HM Town, 412 Nguyễn Thị Minh Khai, Phường 5, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	Quản lý tài sản	500.000.000.000	100%
<b>Công ty liên kết</b>				
Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Đầu tư Chứng khoán Bản Việt	Phòng 2303, lầu 23, Tòa nhà Lim 9-11 Tôn Đức Thắng, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	Quản lý các quỹ đầu tư chứng khoán, các danh mục đầu tư ủy thác và tư vấn đầu tư chứng khoán	14.300.000.000	11,00%

**4. Định hướng phát triển**

Ngân hàng Bản Việt được thành lập 1992, trải qua 28 năm phát triển, ngân hàng Bản Việt đã và đang tạo dựng vị thế vững chắc trên thị trường tài chính và mang đến sự hài lòng cho khách hàng, đối tác, cổ đông. Với định hướng “tăng trưởng - bền vững - chất lượng”, dựa trên nền tảng đã xây dựng được, Ngân hàng Bản Việt tiếp tục theo đuổi mục tiêu trở thành “ngân hàng bán lẻ đa năng, hiện đại, hướng đến khách hàng, đặc biệt là khách hàng cá nhân và khách hàng doanh nghiệp vừa và nhỏ” trong giai đoạn chiến lược 2021-2023 của mình. Đặc biệt, Ngân hàng Bản Việt cũng hướng đến trở thành một trong các ngân hàng có sự chuyển đổi số nhanh chóng và hiệu quả. Năm 2020, Ngân hàng Bản Việt vinh dự nhận được giải thưởng “Ngân hàng có sản phẩm, dịch vụ sáng tạo tiêu biểu” do tổ chức IDG và Hiệp hội ngân hàng Việt Nam bình chọn.

**5. Các rủi ro:** (Nêu các rủi ro có thể ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh hoặc đối với việc thực hiện các mục tiêu của Công ty, trong đó có rủi ro về môi trường).

## II. Tình hình hoạt động trong năm/ *Yearly Operations*

### 1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

Năm 2020 là một năm đầy thách thức đối với ngành ngân hàng nói chung và Ngân hàng Bản Việt nói riêng khi phải đối mặt với những khó khăn do các đợt bùng dịch Covid gây ra, tuy nhiên Ngân hàng Bản Việt vẫn bám sát định hướng chiến lược phát triển, mở rộng và đa dạng hóa cơ sở khách hàng, chuyển dịch hệ khách hàng theo hướng tập trung vào các khách hàng nhỏ lẻ có margin cao hơn và nỗ lực kiểm soát chi phí. Kết thúc năm tài chính 2020, hoạt động của Ngân hàng Bản Việt đã đạt được nhiều kết quả đáng khích lệ, thể hiện qua sự tăng trưởng đều của các chỉ tiêu hoạt động kinh doanh chính, đa số các chỉ tiêu đặt ra đều hoàn thành và vượt kế hoạch ĐHCĐ đặt ra, cụ thể:

- Tổng tài sản: đạt 61.102 tỷ, tăng 18% so với năm 2019, hoàn thành 102% kế hoạch.
- Hoạt động huy động vốn: đạt 55.942 tỷ, tăng 19% so với năm 2019, hoàn thành 108% kế hoạch. Trong đó, huy động Thị trường 1 đạt mức tăng trưởng 24%.
- Hoạt động tín dụng: Tổng dư nợ cấp tín dụng đạt 40.121 tỷ, tăng 16% so với năm 2019, hoàn thành 100% kế hoạch. Trong đó, dư nợ cho vay Thị trường 1 đạt 39.833 tỷ, tăng 17% so với năm 2019, hoàn thành 100% kế hoạch.
- Lợi nhuận trước thuế đạt 201 tỷ, hoàn thành 101% kế hoạch; trong đó, lợi nhuận trước dự phòng rủi ro tín dụng đạt 548 tỷ, thu nhập lãi thuần đạt 1.103 tỷ, tăng 19% so với 2019.
- Ngân hàng Bản Việt trích lập đầy đủ các khoản dự phòng rủi ro trong hoạt động theo quy định. Trong năm 2020, ngân hàng đã xử lý toàn bộ nợ xấu VAMC, tỷ lệ nợ xấu được kiểm soát ở mức 2,77%, dưới mức quy định của NHNN.

### 2. Tổ chức và nhân sự

- Danh sách Ban điều hành:



Stt	Họ tên	Chức danh đảm nhiệm	Quá trình công tác
1	Ngô Quang Trung	Tổng Giám đốc	- 04/2015 – 03/2016: Phó Tổng giám đốc NH TMCP Bản Việt - 04/2016 – 05/2016: Quyền Tổng giám đốc NH TMCP Bản Việt - 06/2016 – Nay: Tổng Giám đốc NH TMCP Bản Việt
2	Nguyễn Thị Thu Hà	Phó Tổng Giám đốc	- 05/2008 – Nay: Phó Tổng giám đốc NH TMCP Bản Việt
3	Phạm Anh Tú	Phó Tổng Giám đốc	- 04/2012 – Nay: Phó Tổng Giám đốc NH TMCP Bản Việt
4	Lê Văn Bé Mươi	Phó Tổng Giám đốc	- 11/2013 – 04/2017: Giám đốc khu vực Tây Nam Bộ NH TMCP Bản Việt - 05/2017 – Nay: Phó Tổng giám đốc NH TMCP Bản Việt
5	Nguyễn Thành Nhân	Giám đốc Khối Khách hàng doanh nghiệp và định chế	- 04/2008 – 05/2013: Nhân viên, Tổ trưởng quản lý tín dụng, Phó Phòng Quan hệ khách hàng doanh nghiệp NH TMCP Bản Việt - 05/2013 – 12/2016: Phó phụ trách, Trưởng Phòng Quan hệ khách hàng – Khối Khách hàng doanh nghiệp và định chế NH TMCP Bản Việt - 12/2016 – 11/2017: Phó Giám đốc Khối Khách hàng doanh nghiệp và định chế NH TMCP Bản Việt - 11/2017 – Nay: Giám đốc Khối Khách hàng doanh nghiệp và định chế NH TMCP Bản Việt
6	Phan Viết Cường	Giám đốc Khối Khách hàng cá nhân	- 05/2019 – Nay: Giám đốc Khối Khách hàng cá nhân NH TMCP Bản Việt
7	Văn Thành Khánh Linh	Giám đốc Khối Quản lý rủi ro & Kiểm soát tuân thủ	- 3/2013 -12/2013: Trưởng phòng pháp chế tại NH TMCP Bản Việt - 01/2014 – 07/2015: Giám đốc Khối Quản lý rủi ro & Kiểm soát tuân thủ NH TMCP Bản Việt - 08/2015 – Nay: Giám đốc Khối Quản lý rủi ro NH TMCP Bản Việt
8	Nguyễn Thanh Tú	Giám đốc Khối Hỗ trợ	- 05/2007 - 04/2009: Nhân viên – Văn phòng HĐQT NH TMCP Bản Việt - 04/2009 - 04/2016: Trưởng Văn phòng HĐQT kiêm Thư ký HĐQT NH TMCP Bản Việt - 04/2016 - 06/2019: Trưởng văn phòng HĐQT NH TMCP Bản Việt - 06/2019 - Nay: Giám đốc Khối Hỗ trợ NH TMCP Bản Việt
9	Phan Viết	Giám đốc Khối Công nghệ	- 11/2012 - 12/2013: Trưởng Phòng Quản lý dự án NH TMCP Bản Việt

	Hải	thông tin	<ul style="list-style-type: none"> <li>- 01/2014 - 06/2016: Trưởng Phòng Hạ tầng NH TMCP Bản Việt</li> <li>- 07/2016 – Nay: Giám Đốc Khối Công nghệ thông tin NH TMCP Bản Việt</li> </ul>
10	Trần Thái Thanh Nguyễn	Phó Giám đốc phụ trách Khối Thẩm định tín dụng	<ul style="list-style-type: none"> <li>- 07/2015 - 10/2016: Trưởng phòng Tái thẩm định - Trung tâm Thẩm định Tín dụng NH TMCP Bản Việt</li> <li>- 11/2016 - 06/2020: Giám đốc Trung tâm Thẩm định Tín dụng Tổ chức NH TMCP Bản Việt</li> <li>- 06/2020 - 07/2020: Giám đốc Trung tâm Thẩm định Tín dụng Tổ chức 1 NH TMCP Bản Việt</li> <li>- 07/2020 - Nay: Phó giám đốc phụ trách Khối Thẩm định tín dụng NH TMCP Bản Việt</li> </ul>
11	Lý Công Nha	Kế toán trưởng	<ul style="list-style-type: none"> <li>- 03/2017 – Nay: Kế toán trưởng NH TMCP Bản Việt</li> </ul>

- Những thay đổi trong ban điều hành:

- Từ ngày 03/07/2020 – Nay: Thôi giữ chức vụ Giám đốc Khối Thẩm định tín dụng đối với Ông Nguyễn Nhất Nam, đồng thời ĐHCĐ bầu Ông Nguyễn Nhất Nam làm Thành viên HĐQT – NH TMCP Bản Việt.
- Từ ngày 03/07/2020 – Nay: Ông Trần Thái Thanh Nguyễn đảm nhiệm vị trí Phó Giám đốc phụ trách Khối Thẩm định tín dụng – NH TMCP Bản Việt.

- Số lượng cán bộ, nhân viên. Tóm tắt chính sách và thay đổi trong chính sách đối với người lao động.

Số lượng lao động đến 31/12/2020: 1.840 người, trong đó nữ 906 người.

Trong năm 2020, Ngân hàng tiếp tục thực hiện và điều chỉnh nhiều chính sách liên quan đến người lao động để phù hợp với tình hình mới như: Quy định tiền lương năng suất lao động đối với nhân viên kinh doanh; Quy chế tiền lương, thưởng; Quy định đánh giá mức độ hoàn thành công việc (KPI) và vấn đề áp dụng vào chính sách lương, thưởng,.. Đồng thời, các chính sách nhằm nâng cao năng suất lao động, tăng hiệu quả chi phí được Ngân hàng triển khai xuyên suốt kể từ khi dịch covid-19 xảy ra và cả trong giai đoạn “bình thường mới”.

### 3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

a) Các khoản đầu tư lớn: Nêu các khoản đầu tư lớn được thực hiện trong năm (bao gồm các khoản đầu tư tài chính và các khoản đầu tư dự án/), tình hình thực hiện các dự án lớn. Đối với trường hợp công ty đã chào bán chứng khoán để thực hiện các dự án, cần nêu rõ tiến độ thực hiện các dự án này và phân tích nguyên nhân dẫn đến việc đạt/không đạt tiến độ đã công bố và cam kết): Không có

b) Các công ty con, công ty liên kết: (Tóm tắt về hoạt động và tình hình tài chính của các công ty con, công ty liên kết).



**4. Tình hình tài chính**

a) Tình hình tài chính

CHỈ TIÊU	Năm 2020	Năm 2019	Tăng trưởng so năm 2019	Kế hoạch 2020	Tỷ lệ hoàn thành kế hoạch
<b>I. CHỈ TIÊU KINH DOANH</b>					
<b>1. Tổng Tài Sản</b>	<b>61.102</b>	<b>51.809</b>	<b>18%</b>	<b>60.000</b>	<b>102%</b>
<b>2. Vốn chủ sở hữu</b>	<b>3.890</b>	<b>3.735</b>	<b>4%</b>	<b>4.359</b>	<b>89%</b>
Vốn Điều Lệ	3.171	3.171	0%	3.673	86%
<b>3. Huy động vốn</b>	<b>55.942</b>	<b>47.107</b>	<b>19%</b>	<b>51.600</b>	<b>108%</b>
Tiền gửi từ khách hàng cá nhân và tổ chức kinh tế (bao gồm GTCCG)	46.596	37.671	24%	43.500	107%
<b>4. Dư nợ cấp tín dụng</b>	<b>40.121</b>	<b>34.475</b>	<b>16%</b>	<b>40.000</b>	<b>100%</b>
Cho vay khách hàng	39.833	33.995	17%	40.000	100%
<b>5. Tiền gửi và cho vay TT2</b>	<b>10.901</b>	<b>9.182</b>	<b>19%</b>	<b>9.400</b>	<b>116%</b>
<b>6. Chất lượng tín dụng</b>					
Nợ quá hạn	1.479	1.288	15%		
Nợ xấu	1.112	853	30%		
<b>7. Kết quả kinh doanh</b>					
Lợi nhuận trước dự phòng	548	269	104%	517	106%
Chi phí dự phòng	347	110	214%	317	109%
Lợi nhuận trước thuế	201	158	28%	200	101%
Thuế TNDN	41	32	27%	40	102%
Lợi nhuận sau thuế	161	126	28%	160	101%
<b>II. CHỈ SỐ AN TOÀN VÀ CHỈ SỐ TÀI CHÍNH</b>					
<b>1. Tỷ lệ Nợ quá hạn</b>	<b>3,69%</b>	<b>3,74%</b>	<b>-0,07%</b>		
<b>2. Tỷ lệ Nợ xấu</b>	<b>2,77%</b>	<b>2,51%</b>	<b>0,28%</b>	<b>&lt;3%</b>	
<b>3. CAR</b>	<b>9,27%</b>	<b>8,54%</b>	<b>0,73%</b>		
<b>4. ROE</b>	<b>4,22%</b>	<b>3,51%</b>	<b>0,71%</b>		
<b>5. ROA</b>	<b>0,28%</b>	<b>0,26%</b>	<b>0,02%</b>		

**5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu.**

**a) Cổ phần: Tổng số cổ phần: 317.100.000 cổ phần**

- Loại cổ phần đang lưu hành: cổ phần phổ thông
- Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do: 233.817.854 cổ phần
- Số lượng cổ phần bị phong tỏa: 40.866.775 cổ phần
- Số lượng cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng: 42.415.371 cổ phần

**b) Cơ cấu cổ đông:**

- Cổ đông lớn: Công Ty Cổ Phần Đầu Tư Khu Đô Thị Mới Sài Gòn với số cổ phần: 40.866.775 cổ phần chiếm tỷ lệ 12,888% vốn điều lệ



- Tổng số cổ đông trong nước: 4.777 cổ đông
- Cổ đông là cá nhân: 4.762 cổ đông với số lượng cổ phần là 254.048.871 cổ phần, chiếm tỷ lệ 80,116% vốn điều lệ
- Cổ đông là tổ chức: 15 cổ đông với số lượng cổ phần là 62.997.529 cổ phần, chiếm tỷ lệ 19,867% vốn điều lệ (Trong đó: Công đoàn Ngân hàng TMCP Bản Việt sở hữu 763 cổ phần)
- Tổng số cổ đông nước ngoài: 7 cổ đông,  
Trong đó  
+Cổ đông tổ chức: 0 cổ đông  
+Cổ đông cá nhân: 7 cổ đông với số cổ phần 53.600 cổ phần chiếm tỷ lệ 0,017%
- Cổ đông nhà nước: Không có

**c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:**

**d) Giao dịch cổ phiếu quỹ:** không phát sinh

**e) Các chứng khoán khác:**

Chứng khoán nợ tại thời điểm 31/12/2020: Số dư 288,000,000,000 đồng, trong đó:

TÊN KH	SỐ DƯ	MỤC ĐÍCH
TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN CÔNG NGHIỆP-CTCP	40,000,000,000	CẤU TRÚC TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH DOANH NGHIỆP
CÔNG TY CỔ PHẦN BẤT ĐỘNG SẢN TIỀN PHƯỚC	248,000,000,000	TĂNG QUY MÔ VỐN HOẠT ĐỘNG CỦA DOANH NGHIỆP

**6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty**

**6.1. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường:**

- a) Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường:  
Không có
- b) Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không có

**6.2. Chính sách liên quan đến người lao động**

**a) Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động.**

Số lượng lao động đến 31/12/2020: 1.840 người, trong đó nữ 906 người.

Thu nhập bình quân 15.600.000đ/người/tháng.

**b) Chính sách nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động.**

Người lao động của Ngân hàng được hưởng đầy đủ các quyền lợi được quy định trong thỏa ước lao động tập thể được cơ quan chức năng thừa nhận.

- Chính sách hỗ trợ công việc và chế độ phúc lợi: bao gồm các khoản chi đồng phục, hỗ trợ xe, công tác phí, thai sản, ốm đau, du lịch nghỉ mát, hội thao... được Ngân hàng áp dụng phù hợp với hiệu quả kinh doanh của Ngân hàng nhưng vẫn đảm bảo quyền lợi cho người lao động.



- Chăm sóc sức khỏe cho người lao động: Ngân hàng tổ chức khám sức khỏe định kỳ hàng 6 tháng/năm cho người lao động; nghiêm túc thực hiện việc trích đóng BHXH, BHYT, BHTN theo luật định, đồng thời áp dụng chính sách mua bảo hiểm sức khỏe, bảo hiểm tai nạn 24/24 nhằm nâng cao công tác chăm sóc sức khỏe người lao động và cùng chia sẻ, giảm thiểu những thiệt hại khi rủi ro xảy ra đối với chính họ và gia đình.

**c) Hoạt động đào tạo người lao động**

Năm 2020, Ngân hàng đã tổ chức gần 170 khóa đào tạo nghiệp vụ cho người lao động trong toàn hệ thống, trong đó các khóa học tập trung củng cố, nâng cao chất lượng dịch vụ, các khóa tập huấn về các nghiệp vụ liên quan đến khách hàng doanh nghiệp vừa và nhỏ (SMEs), hoạt động bán lẻ, thẩm định tín dụng. Ngoài ra Ngân hàng cũng tổ chức các chương trình phát triển kỹ năng và học tập liên tục để hỗ trợ người lao động hoàn thành tốt công việc được giao và phát triển sự nghiệp.

**6.3. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương.**

Ngân hàng Bản Việt không chỉ mong muốn được phục vụ những nhu cầu giao dịch tài chính của khách hàng, Ngân hàng Bản Việt còn mong muốn được đồng hành cùng tỉnh nhà trong các hoạt động hỗ trợ về giáo dục tại địa phương. Trong năm 2020, Ngân hàng Bản Việt đã tài trợ học bổng cho một số trường tiểu học và trung học tại địa phương, tặng nón bảo hiểm trẻ em ở các khu vực như Hà Nội, Thanh Hóa, Bình Định, Lâm Đồng, Đồng Tháp ....

**III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc (Ban Giám đốc báo cáo và đánh giá về tình hình mọi mặt của công ty)**

Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc tối thiểu phải bao gồm các nội dung sau:

**1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh**

Năm 2020 là năm cuối cùng trong giai đoạn phát triển chiến lược 2016-2020, Ngân hàng Bản Việt tiếp tục hoạt động với định hướng bám sát các chủ trương chung của Chính Phủ, chỉ đạo của NHNN và căn cứ điều kiện hoạt động của mình, phát triển các hoạt động kinh doanh cả chiều rộng và chiều sâu, tăng cường hoạt động quản trị rủi ro, đẩy mạnh hoạt động thu hồi và xử lý nợ quá hạn, nợ xấu. Kết thúc năm tài chính 2020, lợi nhuận trước thuế năm đạt 201 tỷ, tăng 28% so với năm 2019 và hoàn thành 101% kế hoạch.

**Hoạt động huy động vốn tiếp tục tăng trưởng ổn định, đáp ứng đủ vốn sử dụng cho tăng trưởng tín dụng và đảm bảo thanh khoản.**

Tổng huy động từ khách hàng cá nhân và tổ chức kinh tế (bao gồm GTCG) đạt 46.596 tỷ, chiếm 76% tổng tài sản và tăng 24% so với năm 2019.

Đvt: tỷ đ

Cơ cấu huy động theo phân khúc khách hàng	Năm 2020	Năm 2019	% tăng/giảm
Khách hàng cá nhân	36.542	32.385	13%
Tổ chức kinh tế	10.054	5.286	90%
<b>Tiền gửi từ khách hàng cá nhân và tổ chức kinh tế (bao gồm GTCG)</b>	<b>46.596</b>	<b>37.671</b>	<b>24%</b>

Trang 9/14

*ve*

Trong năm 2020, Ngân hàng Bản Việt đẩy mạnh phát triển lĩnh vực ngân hàng số và các tiện ích song song với các sản phẩm truyền thống, không ngừng nâng cấp, cải tiến các dịch vụ nhằm nâng cao chất lượng phục vụ và mang đến cho khách hàng những trải nghiệm tốt nhất. Các sản phẩm tiền gửi cũng được đa dạng hóa, triển khai nhiều chương trình ưu đãi nhằm thu hút thêm nhiều khách hàng như sản phẩm tiền gửi online, chứng chỉ tiền gửi có sự tăng trưởng mạnh. Bên cạnh đó, doanh số huy động mảng khách hàng doanh nghiệp tăng cao với lãi suất bình quân thấp góp phần làm giảm chi phí vốn, đồng thời cơ cấu huy động vốn có sự dịch chuyển sang nguồn vốn có giá thấp hơn để tối thiểu hóa chi phí.

**Hoạt động tín dụng tăng trưởng tốt trên cơ sở đảm bảo an toàn chất lượng các khoản vay.**

Dư nợ cấp tín dụng đạt 100% kế hoạch, tăng 16,3% so với năm 2019. Chất lượng tín dụng tiếp tục được đảm bảo thể hiện ở tỷ lệ nợ nhóm 3-5 kiểm soát ở mức 2,77%

Đvt: tỷ đ

Cơ cấu dư nợ theo phân khúc khách hàng	Năm 2020	Năm 2019	% tăng/giảm
Khách hàng cá nhân	20.139	16.634	21%
Khách hàng doanh nghiệp	19.693	17.361	13%
TP TCKT	288	480	-40%
<b>Dư nợ cấp tín dụng</b>	<b>40.121</b>	<b>34.475</b>	<b>16%</b>

Tín dụng tăng trưởng tốt, tuân thủ theo đúng định hướng của NHNN, bám sát định hướng bán lẻ, tái cấu trúc danh mục tín dụng, phát triển khách hàng tín dụng mới. Hoạt động tín dụng dần dịch chuyển sang các ngành nghề, lĩnh vực ít rủi ro hơn và ít bị ảnh hưởng bởi đại dịch Covid-19, các sản phẩm chủ yếu tăng trưởng trong năm như sản xuất kinh doanh, bất động sản. Bên cạnh đó, cơ cấu cho vay tập trung vào các kỳ hạn ngắn góp phần giảm thiểu rủi ro tín dụng.

**Lợi nhuận trước thuế đạt kế hoạch đề ra, chi phí hoạt động được kiểm soát chặt chẽ**

Kết quả kinh doanh năm 2020 cải thiện so với năm trước, lợi nhuận trước thuế vượt 1% kế hoạch và tăng 28% so với năm 2019.

Đvt: tỷ đ

Kết quả kinh doanh	Năm 2020	Năm 2019	% tăng/giảm
<b>Tổng thu nhập hoạt động</b>	<b>1.414</b>	<b>1.125</b>	<b>26%</b>
Thu nhập thuần từ lãi	1.103	929	19%
Thu nhập thuần từ hoạt động dịch vụ	60	38	58%
Thu ngoài lãi khác	251	157	60%
<b>Chi phí hoạt động</b>	<b>866</b>	<b>856</b>	<b>1%</b>
<b>Chi phí dự phòng</b>	<b>347</b>	<b>110</b>	<b>214%</b>
<b>Lợi nhuận trước thuế</b>	<b>201</b>	<b>158</b>	<b>28%</b>



Kết thúc năm 2020, tình hình hoạt động của Ngân hàng Bản Việt tăng trưởng ở hầu hết các chỉ tiêu kinh doanh với các con số ấn tượng. Thu nhập dịch vụ tăng trưởng mạnh mẽ (tăng 58%) so với năm trước nhờ tăng cường cải thiện chất lượng dịch vụ, phát triển ứng dụng các dịch vụ ngân hàng số. Thu nhập ngoài lãi tăng 60% (trong đó, thu từ mua bán chứng khoán đầu tư tăng 62%) góp phần nâng tỷ trọng thu nhập ngoài lãi (bao gồm dịch vụ) lên 22% trong tổng thu nhập hoạt động và tăng 3% so với năm 2019. Chi phí hoạt động được kiểm soát tốt, tăng nhẹ so với năm trước cho thấy chính sách chi phí được áp dụng hiệu quả trong giai đoạn Covid.

Nhìn lại năm 2020 đã qua, có thể tự hào khẳng định Ngân hàng Bản Việt đã cố gắng vượt qua mọi khó khăn do ảnh hưởng từ dịch Covid, tiêu chí hoạt động luôn đi đúng những định hướng mà Hội đồng Quản trị, Ban Điều hành đã đặt ra, tạo được tiền đề quan trọng cho các giai đoạn tăng tốc trong các năm tiếp theo.

## **2, Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý.**

Trong các năm 2019, 2020, BVB đã có nhiều cải tiến mạnh mẽ định hướng hoạt động, cơ cấu tổ chức, chính sách quản lý nhằm đảm bảo mục tiêu phát triển bền vững, chú trọng phân khúc khách hàng bán lẻ, trở thành ngân hàng hiện đại và đa năng. Cụ thể:

### **1. Về cơ cấu tổ chức:**

Để đảm bảo cơ cấu tổ chức tinh gọn, nhưng phải hiệu quả, bảo đảm môi trường quản lý rủi ro, cơ cấu tổ chức của Ngân hàng trong 2 năm vừa qua được cải tiến triệt để, cụ thể là:

+ Tập trung hóa các mảng Thẩm định tín dụng, Thanh toán quốc tế, Định giá Tài sản đảm bảo, Vận hành tín dụng để nhằm đảm bảo quản lý được rủi ro tín dụng, rủi ro vận hành một cách hiệu quả. Chuyên môn hóa Công tác xử lý nợ từ các Chi nhánh đến Trung tâm XLN nhằm đảm bảo việc thu hồi nợ được hiệu quả.

+ Cơ cấu của Ngân hàng được tổ chức thành các luồng rõ rệt giữa: Kinh doanh, Quản lý rủi ro, Vận hành/Hỗ trợ, giúp việc quản lý và điều hành ngân hàng minh bạch, hiệu quả và tăng cường môi trường quản lý rủi ro.

+ Cơ cấu quản lý rủi ro được phân định và tổ chức theo đúng mô hình kiểm soát 3 tuyến theo tiêu chuẩn Basel 2 của Ngân hàng nhà nước.

+ Việc báo cáo, giám sát từ HĐQT, Ban TGD, Ban Điều hành đến các đơn vị kinh doanh được thực hiện chặt chẽ, minh bạch thông qua các hệ thống công nghệ hiện đại (MIS, CRM, ...) giúp các cấp luôn giám sát hoạt động ngân hàng và đưa ra các quyết sách kịp thời.

### **2. Về chính sách quản lý:**

Kiên trì với định hướng phát triển bền vững, chú trọng phân khúc khách hàng nhỏ lẻ, trước tình hình biến động do dịch Covid – 19 trong các năm 2019, 2020, để duy trì phát triển nhưng vẫn phải đảm bảo chất lượng tín dụng và đảm bảo phục vụ được nhu cầu đa dạng của KH BVB đã đưa ra các chính sách quản lý hiệu quả, bền vững nhưng không kém phần linh hoạt như:

+ Để đảm bảo năng lực tài chính và quản lý rủi ro hiện đại, hiệu quả: Ngân hàng đã hoàn thiện cả 3 trụ cột Basel 2 theo quy định ngân hàng nhà nước, và đang triển khai báo cáo tài chính theo tiêu chuẩn IFRS9 nhằm đảm bảo việc quản lý rủi ro hiệu quả và quản lý tài chính minh bạch.

+ Tuy nhiên, để có thể kinh doanh hiệu quả trong điều kiện mới, các chính sách quản lý linh động và hiệu quả cũng đã được đưa ra:

- Tín dụng: Lựa chọn phân khúc khách hàng thuộc các ngành nghề thuộc các lĩnh vực thiết yếu, hỗ trợ khách hàng hiện hữu trong điều kiện bị ảnh hưởng bởi dịch Covid, cho vay dựa trên tài sản đảm bảo nhiều hơn để đảm bảo tính an toàn trong điều kiện thị trường hiện tại.
- Dịch vụ khách hàng: Mạnh dạn phát triển mạnh mẽ ngân hàng số, đưa ra các kênh tiếp xúc và phục vụ KH đa dạng, không dùng tiền mặt, không cần KH đến quầy. Trở thành một trong các Ngân hàng được đánh giá là năng động và tiên phong trong lĩnh vực ngân hàng số.

### **3. Kế hoạch phát triển trong tương lai**

Trong tương lai gần, BVB vẫn tiếp tục định hướng trở thành ngân hàng bán lẻ, hiện đại, đa năng.

Song song với việc mở rộng mạng lưới, kinh doanh truyền thống, BVB vẫn tiếp tục kiên định với con đường phát triển ngân hàng số nhằm đảm bảo đa dạng hóa kênh phục vụ Khách hàng, đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của KH.

Bên cạnh đó, yếu tố quản lý rủi ro, quản lý tài chính chặt chẽ vẫn tiếp tục là yếu tố quan trọng chính yếu và được chú trọng của Ngân hàng. BVB tiếp tục triển khai các công cụ để thực hiện Basel 2, các tiêu chuẩn hiện tại về quản lý tài chính để đảm bảo ngân hàng được phát triển hiệu quả và bền vững.

5. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán (nếu có) - (Trường hợp ý kiến kiểm toán không phải là ý kiến chấp thuận toàn phần). Không có

### **6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty**

#### **a. Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động**

Trong quản lý nguồn nhân lực, Ngân hàng đã và đang áp dụng việc đánh giá hiệu quả công việc của người lao động vào các chính sách lương, thưởng đãi ngộ; Thường xuyên tổ chức các lớp đào tạo nhằm nâng cao năng lực quản lý và trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho nhân sự quản lý và nhân viên; hướng dẫn thực hiện các quy trình, sản phẩm mới ban hành, nâng cao nhận thức của người lao động trong việc nhận diện các rủi ro và tuân thủ đúng các quy trình, quy định nội bộ trong quá trình tác nghiệp

#### **b. Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương**

Ngân hàng TMCP Bản Việt luôn xác định sự phát triển của mình phải gắn liền với lợi ích chung của xã hội. Trong thời gian vừa qua, Ngân hàng Bản Việt tích cực tham gia và đẩy mạnh các hoạt động xã hội, đoàn thể, chung tay giúp đỡ các hoàn cảnh khó khăn, tài trợ các hoạt động giáo dục, y tế, thể thao, thiên tai, đặc biệt là đại dịch Covid-19 tại nhiều địa phương trên cả nước.

### **IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty (đối với công ty cổ phần)**

#### **1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty, trong đó có đánh giá liên quan đến trách nhiệm môi trường và xã hội**

Năm 2020 là năm thứ 5 Ngân hàng Bản Việt thực hiện đề án phát triển 2016 – 2020 đã đệ trình Đại hội đồng cổ đông và Ngân hàng Nhà nước, mặc dù vẫn còn một số vướng mắc trong việc phối hợp công tác giữa các luồng kinh doanh, quản lý rủi ro, kiểm soát, vận hành



giữa Hội sở và các Đơn vị kinh doanh nhưng nhìn chung bước đầu đã nhận được các phản ứng tích cực từ khách hàng và đối tác. Đặc biệt trong năm 2020, Ngân hàng Bản Việt đã thực hiện công tác xử lý nợ xấu và nợ quá hạn tốt dẫn đến các chỉ tiêu cơ bản cũng đạt những kết quả khích lệ.

Từ tháng 02/2020 Ngân hàng Bản Việt đã chính thức vận hành mô hình Ngân hàng hiện đại hoá và chuyên môn hoá cho cấp Hội sở và hệ thống Chi nhánh. Trên cơ sở đó, bước đầu cho thấy đã đạt được nhiều kết quả nhất định, công tác tín dụng đã được mở rộng nhưng vẫn quản lý chặt chẽ, các quy trình liên quan đều được thay đổi để thích ứng với nhu cầu phát triển cao. Trong năm vừa qua, điều có thể dễ dàng nhận thấy là Ngân hàng Bản Việt đã bước đầu tập trung cả cho vay và huy động vốn vào khối khách hàng SME và khách hàng cá nhân, đây là những hướng phát triển đòi hỏi bộ máy vận hành của Ngân hàng Bản Việt phải tinh gọn, tron tru và hiệu quả nhằm mang lại năng suất cao nhất cho các Đơn vị kinh doanh. Đặc biệt trong giai đoạn tới, khi hệ thống mạng lưới hơn 80 điểm giao dịch mới thành lập sẽ góp phần gia tăng thêm các khoản tín dụng chung cho hệ thống.

- Ngân hàng Bản Việt đã đáp ứng tốt các tỷ lệ an toàn hoạt động theo quy định của Ngân hàng Nhà nước.
- Trong hoạt động công nghệ, Ngân hàng Bản Việt đã hoàn thành các dự án trọng điểm của năm 2020. Đã hoàn tất và triển khai dự án Internet banking và Mobile banking mới trong 03/2020; Đang triển khai các dự án Hiện đại hóa hệ thống giao dịch với khách hàng,
- Nhằm hưởng ứng tích cực định hướng, chính sách hỗ trợ doanh nghiệp của Ngân hàng nhà nước, Ngân hàng Bản Việt đã ban hành nhiều sản phẩm ngân hàng với các điều khoản ưu đãi về lãi suất, về tài sản đảm bảo nhằm tháo gỡ khó khăn về nguồn vốn cho các doanh nghiệp sản xuất kinh doanh, đặc biệt là các doanh nghiệp vừa và nhỏ.
- Với những kết quả đạt được trong thời gian qua, Hội đồng quản trị nhận thấy quy mô của Ngân hàng Bản Việt đã và đang ngày càng phát triển và mở rộng. Do đó, cần tiếp tục tăng cường phát triển và hoàn thiện hơn nữa công tác quản trị và đặc biệt là công tác quản trị rủi ro nhằm đáp ứng yêu cầu phát triển trong thời gian tới, góp phần đạt mục tiêu hoạt động an toàn, hiệu quả và phát triển bền vững.

## **VI. Báo cáo tài chính**

### **1. Ý kiến kiểm toán**

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính hợp nhất của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Bản Việt và công ty con tại ngày 31 tháng 12 năm 2020, kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Việt Nam áp dụng cho các Tổ chức tín dụng do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ban hành và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

**2. Báo cáo tài chính được kiểm toán** (Báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán bao gồm: Bảng cân đối kế toán; Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh; Báo cáo lưu chuyển tiền tệ; Bản thuyết minh Báo cáo tài chính theo quy định pháp luật về kế toán và kiểm toán. Trường hợp theo quy định pháp luật về kế toán và kiểm toán, công ty phải lập Báo cáo tài chính hợp nhất hoặc Báo cáo tài chính tổng hợp thì Báo cáo tài chính trình bày trong Báo cáo thường niên là Báo cáo tài chính hợp nhất đồng thời nêu địa chỉ công bố, cung cấp báo cáo tài chính của công ty mẹ hoặc Báo cáo tài chính tổng hợp hoặc Báo cáo tài chính của đơn vị kế toán cấp trên.

**2. Báo cáo tài chính được kiểm toán** (Báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán bao gồm: Bảng cân đối kế toán; Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh; Báo cáo lưu chuyển tiền tệ;

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính theo quy định pháp luật về kế toán và kiểm toán. Trường hợp theo quy định pháp luật về kế toán và kiểm toán, công ty phải lập Báo cáo tài chính hợp nhất hoặc Báo cáo tài chính tổng hợp thì Báo cáo tài chính trình bày trong Báo cáo thường niên là Báo cáo tài chính hợp nhất đồng thời nêu địa chỉ công bố, cung cấp báo cáo tài chính của công ty mẹ hoặc Báo cáo tài chính tổng hợp hoặc Báo cáo tài chính của đơn vị kế toán cấp trên.

**XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY**



**GIÁM ĐỐC KHỐI**

*Lý Công Nha*